

KẾ HOẠCH

**Triển khai Chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trên địa bàn huyện
giai đoạn 2021-2025**

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Cần Giờ lần thứ XII, nhiệm kỳ 2021 - 2025;

Thực hiện Chương trình số 06-CTr/HU ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Huyện ủy Cần Giờ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XII về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực huyện giai đoạn 2020 - 2025.

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 như sau:

A. THỰC TRẠNG NGUỒN NHÂN LỰC HIỆN NAY

I. ĐỐI VỚI HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

1. Khối quản lý nhà nước: Tổng số 188 người.

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ: 13 người, tỷ lệ 6,91%; Đại học: 149 người, tỷ lệ 79,25%; Cao đẳng: 02 người, tỷ lệ 1,06%; Trung cấp: 24 người, tỷ lệ 12,76% (chủ yếu là công chức Đội Quản lý trật tự đô thị và Phòng Tài nguyên và Môi trường).

- Trình độ chính trị: Cử nhân, cao cấp: 43 người, tỷ lệ 22,87%; Trung cấp: 70 người, tỷ lệ 37,23% : Sơ cấp: 10 người, tỷ lệ 5,31%.

- Công chức quản lý lãnh đạo có trình độ đại học, trên đại học: 37/37 người, đạt 100%.

2. Khối sự nghiệp

- Sự nghiệp khác: Tổng số 115 người.

+ Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ: 01 người, tỷ lệ 0,86%; Thạc sĩ: 11 người, tỷ lệ 9,56%; Đại học: 65 người, tỷ lệ 56,52%; Cao đẳng: 05 người, tỷ lệ 4,34%; Trung cấp: 33 người, tỷ lệ 28,69% (chủ yếu viên chức của Ban Quản lý Rừng phòng hộ).

+ Trình độ chính trị: Cử nhân, cao cấp: 10 người, tỷ lệ 8,69%; Trung cấp: 44 người, tỷ lệ 38,26% ; Sơ cấp: 29 người, tỷ lệ 25,21% .

+ Công chức, viên chức quản lý có trình độ đại học, trên đại học 09/09 người, đạt 100%.

- Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo: Tổng số 969 người.

+ Trình độ của viên chức: Thạc sĩ: 07 người, tỷ lệ 0,72%; Đại học: 655 người, tỷ lệ 67,59%; Cao đẳng: 192 người, tỷ lệ 19,81%; Trung cấp: 108 người, tỷ lệ 11,14%.

+ Trình độ chính trị: Cử nhân, cao cấp: 03 người, tỷ lệ 0,30%; Trung cấp: 208 người, tỷ lệ 21,46%; Sơ cấp: 245 người, tỷ lệ 25,28%.

+ Công chức, viên chức quản lý có trình độ đại học và trên đại học 96/98 người, đạt 97,95% (còn 02 người có trình độ cao đẳng, hiện nay có 01 người đã có quyết định nghỉ hưu trước tuổi, 01 người đang học đại học).

- Sự nghiệp Văn hóa - Thể thao: Tổng số 42 người.

+ Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ: 03 người, tỷ lệ 7,14%; Đại học: 27 người, tỷ lệ 64,28%; Cao đẳng: 08 người, tỷ lệ 19,04%; Trung cấp: 05 người, tỷ lệ 11,90%.

+ Trình độ chính trị: Cử nhân, cao cấp: 01 người, tỷ lệ 2,38%; Trung cấp: 17 người, tỷ lệ 40,47%.

+ Công chức, viên chức quản lý có trình độ đại học, trên đại học 04/04 người, đạt 100%.

3. Khối xã, thị trấn: Tổng số 282 người.

- Cán bộ chủ chốt: Tổng số 41 người.

+ Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ: 08 người, tỷ lệ 19,51%; Đại học: 33 người, tỷ lệ 64,70%,.

+ Trình độ chính trị: Cử nhân, cao cấp: 30 người, tỷ lệ 73,17%; Trung cấp: 11 người, tỷ lệ 26,82%.

- Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội: Tổng số 34 người.

+ Trình độ chuyên môn: Đại học: 27 người, tỷ lệ 79,41%; Trung cấp: 04 người, tỷ lệ 11,76%; Chưa qua đào tạo: 03 người, tỷ lệ 8,82%.

+ Trình độ chính trị: Trung cấp: 28 người, tỷ lệ %82; Sơ cấp: 06 người, tỷ lệ 17,64%.

- Công chức xã, thị trấn: Tổng số 66 người.

+ Trình độ chuyên môn: Đại học: 54 người, tỷ lệ 81,81%; Cao đẳng: 06 người, tỷ lệ 9,09%; Trung cấp: 06 người, tỷ lệ 9,09%.

+ Trình độ chính trị: Trung cấp: 58 người, tỷ lệ 87,87%.

+ Sơ cấp: 02 người, tỷ lệ 3,03%.

- Những người hoạt động không chuyên trách: Tổng số 141 người.

+ Trình độ chuyên môn: Đại học: 78 người, tỷ lệ 53,31%; Cao đẳng: 10 người, tỷ lệ 7,09%; Trung cấp: 50 người, tỷ lệ 35,46%; Chưa qua đào tạo: 03 người, tỷ lệ 2,12%.

+ Trình độ chính trị: Trung cấp: 75 người, tỷ lệ 53,19%; Sơ cấp: 37 người, tỷ lệ 26,24%.

II. ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG – DOANH NGHIỆP

1. Người lao động

- Số người trong độ tuổi lao động trên địa bàn huyện hiện nay là 47.533 người, trong đó:

- Số người là học sinh, sinh viên, người khuyết tật không có khả năng lao động, người đang tham gia lực lượng Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, người không có nhu cầu tham gia hoạt động kinh tế (nội trợ, mất sức lao động, người không có nhu cầu làm việc) là 10.711 người.

- Lực lượng lao động là 36.822 người, trong đó: số lao động có việc làm thường xuyên là 35.295 người; số lao động có việc làm qua đào tạo là 30.277 người; số lao động có việc làm qua đào tạo nghề là: 27.199 người; số lao động thất nghiệp là: 1.527 người.

- Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động: 95,72% (35295/36822 người).

- Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo: 85,78% (30277/35295 người).

- Tỷ lệ lao động làm việc trong các thành phần kinh tế đã qua đào tạo nghề nghiệp: 77,06% (27199/35295 người).

- Tỷ lệ lao động thất nghiệp: 4,15% (1527/36822 người).

2. Doanh nghiệp

- Trên địa bàn huyện có 3.370 hộ kinh doanh cá thể và 330 doanh nghiệp.

- Ủy ban nhân dân huyện tổ chức các lớp tập huấn cho doanh nghiệp như: Tập huấn kỹ thuật an toàn trong kinh doanh khí cho các doanh nghiệp kinh doanh

xăng dầu; tổ chức phổ biến, cập nhật thông tin và kỹ năng hội nhập kinh tế quốc tế...

- Hàng năm, Ủy ban nhân dân huyện tổ chức gặp gỡ, lấy ý kiến các doanh nghiệp về nội dung liên quan đến phát triển kinh tế trên địa bàn huyện với sự tham gia của khoảng 35 người trong mỗi lần tổ chức hội nghị.

B. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC GIAI ĐOẠN 2021 – 2025

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình số 06-CTr/HU ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Huyện ủy Cần Giờ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XII về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực huyện giai đoạn 2020 - 2025.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có trình độ chuyên môn đảm bảo theo quy định, ứng dụng khoa học công nghệ đáp ứng yêu cầu vận hành chính phủ điện tử, đô thị thông minh theo phát triển chung của thành phố.

- Tập trung đào tạo nguồn lao động gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của huyện, đặc biệt phát triển các ngành, lĩnh vực nuôi trồng thủy hải sản gắn với du lịch sinh thái trên địa bàn huyện.

- Đồng hành và tích cực hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo, phát triển sản phẩm và thương hiệu sản phẩm đặc trưng của huyện.

2. Yêu cầu

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phải được thực hiện đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - văn hóa - xã hội.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đương nhiệm, cán bộ dự bị các chức danh lãnh đạo, quản lý của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, tin học, ngoại ngữ phù hợp với vị trí việc làm, chức danh dự kiến bổ trí.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nêu cao vai trò trách nhiệm trong triển khai thực hiện đào tạo nguồn nhân lực theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo hoặc tự đào tạo.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho hệ thống chính trị huyện

a) Mục tiêu

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của huyện và các xã, thị trấn có phẩm chất đạo đức, năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu hoạt động chính phủ điện tử, đô thị thông minh, nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có năng lực giải quyết các vấn đề thực tiễn của huyện.

b) Chỉ tiêu cụ thể

- Đến cuối năm 2025, có 100% cán bộ lãnh đạo cấp phòng và tương đương phải giao tiếp được bằng tiếng Anh, được bồi dưỡng quản lý chính quyền đô thị.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp đạt trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên, đạt tiêu chuẩn theo quy định đối với từng ngạch và từng loại chức danh, đáp ứng yêu cầu của chính phủ điện tử và đô thị thông minh.

- 100% viên chức đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập phải có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm; có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức theo chức danh chuyên ngành; ngoại ngữ, tin học theo tiêu chuẩn quy định đối với từng chức danh nghề nghiệp.

- 100% cán bộ chủ chốt ở xã, thị trấn (Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, trưởng các đoàn thể (trừ Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh)) có trình độ đại học trở lên, trung cấp lý luận chính trị trở lên, đáp ứng yêu cầu hoạt động của chính phủ điện tử.

- 100% công chức chuyên môn các xã, thị trấn có trình độ từ đại học trở lên và trung cấp lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học theo chuẩn quy định với từng ngạch, chức danh, đáp ứng yêu cầu hoạt động của chính phủ điện tử.

c) Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện

- Căn cứ nhu cầu phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu hoạt động của chính phủ điện tử để rà soát xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của huyện hàng năm sát với nhu cầu thực tế, gắn với việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng và phát huy năng lực sau đào tạo và cơ cấu đội ngũ theo vị trí việc làm. Giai đoạn 2021 -2025, cử đi bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên 70 người, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính 16 người, kế toán và kết toán viên chính 06 người, bồi dưỡng theo chức danh nghề nghiệp viên chức 108 người, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo vị trí việc làm 2.548 người.

- Tập trung đào tạo cán bộ đương nhiệm, cán bộ dự bị các chức danh lãnh đạo, quản lý, cán bộ chủ chốt xã, thị trấn đạt chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, tin học, ngoại ngữ được cử đi đào tạo theo từng vị trí việc làm, chức danh dự kiến bố trí. Giai đoạn 2021 -2025, sẽ cử đào tạo Trung cấp lý luận

chính trị 74 người, tin học và ngoại ngữ 51 người, bồi dưỡng chức danh lãnh đạo quản lý cấp phòng 26 người, bồi dưỡng chức danh lãnh đạo quản lý cấp xã 19 người.

- Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức chủ động tự nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học, trình độ Đại học và sau Đại học phù hợp với vị trí công tác đang đảm nhiệm. Dự kiến giai đoạn 2021 – 2025 có 04 người được đào tạo Tiến sĩ, 25 người được đào tạo Thạc sĩ và 41 người được đào tạo trình độ đại học.

2. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho lĩnh vực y tế

a) Mục tiêu

Phối hợp Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về y tế trên địa bàn nhằm đảm bảo chăm lo sức khỏe cho mọi người dân, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn huyện.

b) Chỉ tiêu cụ thể

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Trạm Y tế các xã - thị trấn nhằm từng bước giảm tải trong việc khám chữa bệnh của Trung tâm Y tế huyện Cần Giờ.

- Thành lập Câu lạc bộ tiếng Anh trong viên chức ngành y tế.

- Hỗ trợ, phát triển hoạt động của Hội Đông y huyện, thành lập các Chi hội Đông y ở xã, thị trấn.

c) Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện

- Phối hợp Sở Y tế thành phố bố trí bác sĩ về công tác tại huyện Cần Giờ.

- Giáo dục đạo đức nghề nghiệp, ý thức trách nhiệm và tinh thần, thái độ phục vụ của viên chức, người lao động ngành y tế.

- Phối hợp các đơn vị liên quan khảo sát nhu cầu học tiếng anh giao tiếp của viên chức ngành y tế để thành lập Câu lạc bộ tiếng Anh trong Trung tâm Y tế huyện.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Đông y huyện, khảo sát nhu cầu điều trị bệnh trong nhân dân bằng phương pháp Đông y để thành lập các Chi hội Đông y ở các xã, thị trấn.

3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho ngành giáo dục và đào tạo

a) Mục tiêu

Tiếp tục đổi mới toàn diện giáo dục và đào tạo gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện; phấn đấu đến năm 2025, đội ngũ giáo viên và viên

chức quản lý giáo dục, đáp ứng yêu cầu về quy mô, số lượng và chất lượng theo các quy định hiện hành.

b) Chỉ tiêu cụ thể

- 100% giáo viên ở các cấp học sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

- 100% viên chức khi được bổ nhiệm các chức danh quản lý phải có trình độ đại học trở lên, đạt chuẩn về chính trị, ngoại ngữ, tin học, bồi dưỡng về cán bộ quản lý giáo dục, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

- 100% giáo viên có trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, tin học, chứng chỉ bồi dưỡng đảm bảo đạt tiêu chuẩn theo chức danh nghề nghiệp giáo viên.

- 100% viên chức quản lý, giáo viên được học tập chính trị hệ hàng năm do ngành Giáo dục và Đào tạo phối hợp tổ chức; được quán triệt đầy đủ chủ trương, đường lối, Nghị quyết của Đảng, các quy định liên quan đến Ngành Giáo dục và Đào tạo.

c) Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện

- Khuyến khích viên chức quản lý và viên chức học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ (thạc sĩ chuyên ngành).

- Hàng năm, Phòng Giáo dục và Đào tạo căn cứ kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo để xây dựng kế hoạch bồi dưỡng phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, tổ chức bồi dưỡng hệ cho viên chức quản lý, viên chức, nhân viên.

- Căn cứ chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện đưa một số công chức, viên chức quản lý giáo dục, chuyên viên và giáo viên cốt cán đi học tập mô hình, phương pháp giáo dục mới ở nước ngoài để nghiên cứu vận dụng và nhân rộng trong các đơn vị trường học ở huyện.

- Bồi dưỡng cho đội ngũ nhân viên trường học (văn thư, kế toán, thủ quỹ, y tế, thư viện, thiết bị, thí nghiệm, công nghệ thông tin, giáo vụ, hỗ trợ giáo dục khuyết tật) có bằng cấp, chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp để đáp ứng với nhiệm vụ được phân công.

- Tiến hành xây dựng kế hoạch rà soát đội ngũ viên chức quản lý, viên chức, nhân viên ngành giáo dục và đào tạo trên cơ sở xác minh rõ mục đích, yêu cầu, giải pháp phù hợp nhằm vừa đảm bảo được tính ổn định, vừa đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Căn cứ quy hoạch phát triển trường lớp của huyện, hàng năm Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ về chuyên môn, chính trị, ngoại ngữ, tin học, nghiệp vụ... gửi Sở Giáo dục và Đào tạo và thực hiện theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Quy hoạch tạo nguồn, khuyến khích và tạo điều kiện cho viên chức quản lý, viên chức chuẩn bị và tham gia các chương trình đào tạo ở nước ngoài của thành phố hoặc đăng ký dự tuyển các chương trình học bổng của các nước thông báo hàng năm.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trên lĩnh vực văn hóa – thông tin, thể dục - thể thao

a) Mục tiêu

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về văn hóa, thông tin và thể thao. Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành văn hóa - thông tin, thể dục - thể thao đảm bảo chất lượng, đủ số lượng về cơ cấu trên từng lĩnh vực, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ và năng lực thực tiễn đáp ứng tốt yêu cầu nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân. Phát hiện, tuyển chọn tài năng trên các lĩnh vực văn hóa - thông tin, thể dục - thể thao.

b) Chỉ tiêu cụ thể

- 100% công chức, viên chức quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý ngành văn hóa, thông tin, thể dục thể thao đạt chuẩn về chuyên ngành, chính trị, ngoại ngữ, tin học.

- Đến năm 2025 có 100% viên chức ngành văn hóa, thông tin, thể thao đạt trình độ đại học, chính trị, ngoại ngữ, tin học phù hợp với chức danh nghề nghiệp.

- Cũ ít nhất 09 người đi đào tạo năng khiếu về thể dục thể thao.

c) Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện

- Quan tâm công tác quy hoạch, tuyển dụng, sử dụng nguồn nhân lực ngành văn hóa, thể thao.

- Cử công chức, viên chức nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học, nhất là công chức, viên chức ở trung tâm văn hóa thể thao xã. Quan tâm đào tạo công chức, viên chức được quy hoạch và công chức, viên chức trẻ.

- Tập trung công tác phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng tài năng thuộc lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể dục thể thao. Trên cơ sở đó để định hướng

cử đào tạo năng khiếu và lĩnh vực mà huyện đang cần để cử đi đào tạo hàng năm tối thiểu 02 người.

- Bố trí nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch đào tạo, đào tạo lại lực lượng làm văn hóa, thông tin, thể dục thể thao trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Tiếp tục củng cố và phát triển các câu lạc bộ, đội, nhóm, tạo điều kiện để các câu lạc bộ, đội, nhóm nâng cao vai trò trong việc tạo sân chơi, giao lưu, trao đổi kiến thức, kinh nghiệm, phục vụ tốt hơn đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân.

- Kịp thời khen thưởng những người có tài năng trong lĩnh vực văn hóa, thể dục thể thao, những người có thành tích cao trong các hội thi, hội diễn, giải thi đấu cấp thành phố, quốc gia.

- Sử dụng hiệu quả các nguồn đầu tư của Nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể dục thể thao; trong đó, chú trọng xây dựng cơ sở vật chất, các thiết chế văn hóa ở cơ sở.

- Đẩy mạnh xã hội hóa nhằm huy động các nguồn đầu tư, tài trợ, hiến tặng cho phát triển văn hóa, thông tin, thể dục thể thao.

5. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với phát triển kinh tế huyện

a) Mục tiêu

Tập trung đào tạo nghề đối với các ngành nghề kinh tế chủ yếu của huyện như nuôi trồng thủy hải sản, du lịch sinh thái, chế biến thực phẩm truyền thống, đặc sản của huyện. Đồng thời đáp ứng nhu cầu nhân lực qua đào tạo nghề đối với thị trường lao động để góp phần thực hiện mục tiêu giải quyết việc làm, đảm bảo cuộc sống, giảm hộ nghèo bền vững. Gắn đào tạo nghề với chiến lược phát triển kinh tế của huyện.

b) Chỉ tiêu cụ thể

- Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo trên 87% (trong đó 45% lao động là nữ).
- Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động trên 97% (trong đó 40% lao động là nữ).

c) Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện

- Đào tạo nghề phải theo yêu cầu của thị trường lao động, gắn kết nội dung đào tạo trong cơ sở dạy nghề với thực tế nhu cầu của thị trường lao động.

- Hàng năm tổ chức điều tra, khảo sát nhu cầu học nghề của người lao động và điều tra cập nhật danh sách lao động trong độ tuổi làm căn cứ xây dựng chỉ tiêu đào tạo nghề trong năm và quản lý lao động trên địa bàn. Đồng thời, trên cơ sở xác định nhu cầu sử dụng lao động nông thôn của các doanh nghiệp trên địa bàn huyện nhằm đề ra các danh mục nghề đào tạo cho lao động nông thôn phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế tại địa phương.

- Đổi mới chương trình, giáo trình dạy nghề, thường xuyên cập nhật kiến thức mới. Phát huy hết công năng của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, không để lãng phí tài sản công. Chủ động mở hoặc liên kết với các trường, cơ sở dạy nghề khác để mở các lớp đào tạo nghề. Dự kiến giai đoạn 2021 - 2025 mở 01 lớp đào tạo Trung cấp chế biến và bảo quản thủy sản; 01 lớp về an toàn thực phẩm; 01 lớp đào tạo trung cấp nghề về quản lý du lịch; 01 lớp Trung cấp bảo mẫu cấp dưỡng; 02 lớp đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng, trình độ tay nghề về chế biến thực phẩm; 01 lớp đào tạo trung cấp nghề về nhân viên lễ tân, phục vụ bàn, bar; 01 lớp Trung cấp điện công nghiệp; 01 lớp đào tạo trung cấp nghề về hướng dẫn viên du lịch; 01 lớp Trung cấp bảo trì và sửa chữa thiết bị nhiệt (liên thông hệ cáo đẳng); 01 lớp Trung cấp công nghệ thông tin (liên thông hệ cao đẳng).

- Tập huấn, bồi dưỡng cán bộ phụ trách lao động của huyện, xã - thị trấn có đầy đủ kiến thức và kỹ năng quản lý, rèn luyện phẩm chất đạo đức, phù hợp với năng lực chuyên môn.

- Đẩy mạnh công tác tư vấn, tuyên truyền sâu rộng trên các phương diện thông tin đại chúng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đào tạo nghề, về vai trò, vị trí của đào tạo nghề đối với phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập để người lao động nông thôn biết và tích cực tham gia học nghề.

- Nâng cao hiệu quả giải quyết việc làm thông qua Chương trình vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm như: các chương trình hỗ trợ cho vay vốn giải quyết việc làm, hỗ trợ phương tiện sản xuất, kinh doanh tạo điều kiện cho người dân tự sản xuất, kinh doanh.

- Quản lý tốt hoạt động kiểm tra, thanh tra đánh giá nhằm đạt mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng đào tạo nguồn nhân lực cho xã hội.

- Theo dõi, thống kê tình trạng việc làm, thu nhập của lao động nông thôn sau học nghề để có đánh giá hiệu quả về các ngành nghề đào tạo.

- Tập trung công tác giáo dục hướng nghiệp trong các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông để học sinh lựa chọn các loại hình học nghề phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh của mình. Mặt khác, khuyến khích theo học các bậc học có trình độ chuyên môn kỹ thuật để đáp ứng nhu cầu tuyển dụng và thích ứng với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

6. Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ doanh nhân

a) Mục tiêu

Nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn, kỹ thuật, nhận thức chính trị, bồi dưỡng lòng yêu nước, ý chí độc lập, tự chủ cho chủ doanh nghiệp trong các ngành kinh tế trọng yếu của huyện nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển huyện Cần Giờ trong tương lai.

b) Chỉ tiêu cụ thể:

- Phần đầu 50% chủ doanh nghiệp của huyện tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản trị doanh nghiệp và thương mại, kiến thức luật pháp do thành phố tổ chức.

- Mỗi năm tổ chức ít nhất 01 lớp (khoảng 50 người) bồi dưỡng kiến thức pháp luật thương mại, kế toán doanh nghiệp và cung cấp các thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

c) Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện

- Củng cố hoạt động Hội Doanh nghiệp, để Hội Doanh nghiệp thật sự là diễn đàn để trao đổi học tập kinh nghiệm quản lý doanh nghiệp chia sẻ cơ hội kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

- Tổ chức đối thoại với chủ doanh nghiệp, tích cực giải quyết các kiến nghị để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

- Hàng năm, rà soát, đề xuất cử đối tượng doanh nhân của huyện (thông qua Hội Doanh nghiệp của huyện) được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản trị doanh nghiệp và thương mại, kiến thức luật pháp do thành phố tổ chức, đặc biệt chú trọng hỗ trợ đào tạo đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp mới khởi nghiệp.

- Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng các doanh nhân trẻ, các doanh nghiệp mới khởi nghiệp gắn với việc kết nối doanh nghiệp với ngân hàng, trợ giúp vốn ưu đãi để phát triển doanh nghiệp. Dự kiến giai đoạn 2021 – 2025 mở 04 lớp bồi dưỡng về kiến thức pháp luật, kỹ năng quản trị cho doanh nghiệp.

- Nâng cao đạo đức, văn hóa kinh doanh, trách nhiệm xã hội, tinh thần dân tộc của đội ngũ doanh nhân. Vận động doanh nghiệp có trách nhiệm với người lao động, với cộng đồng, xã hội và có đạo đức, văn hóa kinh doanh. Hướng đến tôn vinh khen thưởng doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu hàng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động tham mưu kế hoạch nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hàng năm của Ủy ban nhân dân huyện.

- Phối hợp Ban Tổ chức Huyện ủy trong công tác đào tạo cán bộ, công chức, viên chức; rà soát, tham mưu sắp xếp lại cán bộ, công chức, viên chức chưa đạt yêu cầu trình độ hoặc không phù hợp vị trí việc làm. Tham mưu kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm của Ủy ban nhân dân huyện.

- Phối hợp Phòng Tài chính - Kế hoạch rà soát tham mưu Ủy ban nhân dân huyện điều chỉnh quy định trợ cấp kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của huyện cho phù hợp với quy định pháp luật và điều kiện ngân sách của huyện.

- Theo dõi, phối hợp kiểm tra việc thực hiện kế hoạch này ở các cơ quan, đơn vị; tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả cho Huyện ủy và Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện xây dựng và triển khai các kế hoạch để thực hiện chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2021 - 2025 cho ngành giáo dục.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ trong công tác rà soát quy hoạch viên chức quản lý ngành giáo dục đảm bảo trình độ chuyên môn, chính trị, quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học theo quy định.

- Theo dõi, báo cáo tiến độ thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ cho Ủy ban nhân dân huyện.

3. Phòng Y tế

- Phối hợp Phòng Nội vụ trong xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng và báo cáo kết quả thực hiện hàng năm đối với lĩnh vực y tế, an toàn thực phẩm.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về y tế trên địa bàn huyện.

- Phối hợp Trung tâm Y tế huyện thành lập Câu lạc bộ tiếng Anh.

- Phối hợp, hướng dẫn Hội Đông y huyện để thành lập các Chi hội Đông y ở các xã, thị trấn.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Phối hợp Phòng Nội vụ trong xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng và báo cáo kết quả thực hiện hàng năm đối với lĩnh vực văn hóa, thể thao và truyền thông.

- Tham mưu cử người tham gia đào tạo năng khiếu về thể dục thể thao, biểu diễn nghệ thuật hàng năm.

- Tham mưu, đề xuất các giải pháp để đảm bảo đến năm 2025, Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thông là đơn vị tự chủ một phần chi thường xuyên.

5. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội

- Phối hợp Phòng Nội vụ, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên xây dựng kế hoạch để thực hiện chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực đào tạo nghề.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên học nghề, chuyển đổi cơ cấu lao động.

- Theo dõi, báo cáo tiến độ thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ cho Ủy ban nhân dân huyện.

6. Phòng Kinh tế

- Tham mưu tổ chức mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng, trình độ tay nghề về chế biến thực phẩm.

- Tham mưu tổ chức các cuộc hội thảo, tọa đàm chia sẻ kinh nghiệm và cơ hội phát triển doanh nghiệp hàng năm.

7. Phòng Tài chính – Kế hoạch

- Chủ động phối hợp với Hội Doanh nghiệp và các ngành xây dựng và thực hiện các kế hoạch hàng năm về tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật, thông tin chủ trương, chính sách mới liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh cho đội ngũ doanh nhân trên địa bàn huyện.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện phân bổ ngân sách hàng năm đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2021 – 2025.

- Báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ, giải pháp đào tạo, bồi dưỡng doanh nhân cho Ủy ban nhân dân huyện.

8. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên

Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan mở các lớp:

- Trung cấp nghề về quản lý du lịch.

- Trung cấp nghề về nhân viên lễ tân; phục vụ bàn, bar.

- Trung cấp nghề về hướng dẫn viên du lịch.

- Trung cấp công nghệ thông tin (liên thông hệ cáo đẳng);
- Trung cấp bảo trì và sửa chữa thiết bị nhiệt (liên thông hệ cáo đẳng);
- Trung cấp bảo mẫu cấp dưỡng.
- Trung cấp điện công nghiệp.
- Trung cấp chế biến và bảo quản thủy sản.

Nếu có điều kiện thì có thể mở lớp có trình độ đào tạo cao hơn như cao đẳng hoặc đại học.

9. Thủ trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Có trách nhiệm lập danh sách và đề ra lộ trình cử bồi dưỡng chuyên môn, đào tạo lý luận chính trị đối với cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị theo chỉ tiêu kế hoạch này; phối hợp với cơ quan liên quan triển khai thực hiện kế hoạch nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2021 - 2025 của huyện; chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại cơ quan, đơn vị mình.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 của Ủy ban nhân dân huyện, đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện. /

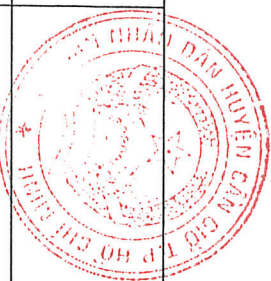
Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Thường trực UBND huyện;
- Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc huyện;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- LĐVP-TH;
- Lưu: VT, NV-Hải, Thg.

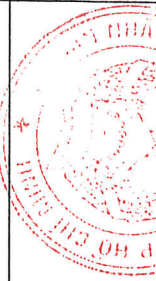


CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hồng



Phụ lục
ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 84D /KH-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện)

STT	 NỘI DUNG THỰC HIỆN	TỔNG SỐ	DỰ KIẾN SỐ LƯỢNG					Ghi chú
			ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG					
			Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
A	ĐÀO TẠO	144	52	41	22	15	14	
1	Tiến sĩ	4		4				
2	Thạc sĩ	25	9	6	4	3	3	
3	Đại học	41	18	11	5	3	4	Tự đào tạo
4	Trung cấp lý luận Chính trị - Hành chính	74	25	20	13	9	7	
B	BỒI DƯỠNG	2903	698	597	552	535	521	
1	Bồi dưỡng kiến thức theo tiêu chuẩn ngạch:	96	33	24	19	14	6	
1.1	Lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình Cán sự	4	1	3				
1.2	Lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình Chuyên viên	70	23	18	16	11	2	
1.3	Lớp bồi dưỡng Thanh tra viên chính	5	1	1	1	1	1	
1.4	Lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình Chuyên viên chính	11	4	1	2	1	3	
1.5	Lớp bồi dưỡng ngạch Kế toán viên	4	2	1		1		
1.6	Lớp bồi dưỡng ngạch Kế toán viên chính	2	2					
2	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức:	108	63	28	13	2	2	
2.1	Phóng viên hạng III	2	2					
2.2	Kỹ sư hạng III (V.05.02.07)	2	1	1				
2.3	Kỹ thuật viên hạng IV (V.05.02.08)	2	1	1				
2.4	Giáo viên mầm non hạng II	23	12	7	4			
2.5	Giáo viên mầm non hạng III	10	5	5				
2.6	Giáo viên mầm non hạng IV	6	4	2				

2.7	Giáo viên tiêu học hạng II	39	24	7	6	1	1	
2.8	Giáo viên tiêu học hạng III	5	1	3	1			
2.9	Giáo viên tiêu học hạng IV	2	2					
2.10	Giáo viên Trung học cơ sở hạng II	16	10	2	2	1	1	
2.11	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	1	1					
3	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	51	32	12	3	2	2	Tự đào tạo
	Ngoại ngữ, tin học:							
3.1	Bồi dưỡng chứng chỉ ngoại ngữ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (tiếng Anh)	2	2					
3.2	Bồi dưỡng ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (tiếng Anh)	25	17	7	1			
3.3	Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	24	13	5	2	2	2	
4	Các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ:	2648	570	533	517	517	511	
4.1	Lớp bồi dưỡng chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng	26	8	8	3	5	2	
4.2	Lớp bồi dưỡng chức danh lãnh đạo, quản lý cấp xã	19	3	9		6	1	
4.3	Lớp bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, ứng xử nơi công sở	136	42	26	27	18	23	Chi tiêu hàng năm là 80%
4.4	Lớp bồi dưỡng bồi dưỡng kiến thức Hội nhập quốc tế	1	1					
4.5	Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ Đầu thầu cơ bản	23	12	4	2	4	1	
4.6	Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ giám sát, đánh giá đầu tư	11	10	1				
4.7	Lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng giải quyết tranh chấp quốc tế	1	1					
4.8	Lớp bồi dưỡng về cung cấp thông tin theo Luật Tiếp cận thông tin	9	4	2	2		1	
4.9	Lớp bồi dưỡng về nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất	21	8	3	3	4	3	
4.10	Lớp tập huấn về công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp	1	1					
4.11	Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng về công tác tín ngưỡng, tôn giáo	600	120	120	120	120	120	
4.12	Lớp tập huấn nghiệp vụ công tác thi đua khen thưởng	600	120	120	120	120	120	
4.13	Lớp tập huấn công tác chính lý tài liệu lưu trữ tại cơ quan, đơn vị	600	120	120	120	120	120	
4.14	Lớp tập huấn công tác bảo vệ bí mật nhà nước	600	120	120	120	120	120	
	TỔNG SỐ	3047	750	638	574	550	535	